

UBND XÃ BÁT TRÀNG
TRƯỜNG MẦM NON ĐÔNG DƯ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 187/QĐ-MNDD

Bát Trang, ngày 15 tháng 12 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công bố công khai giao bổ sung dự toán chi thường xuyên năm 2025

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG MẦM NON ĐÔNG DƯ

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 06 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số 102/QĐ-UBND ngày 10 tháng 07 năm 2025 của UBND xã Bát Trang về việc giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán thu, chi NSNN năm 2025 của xã Bát Trang;

Căn cứ Quyết định số 1213/QĐ-UBND ngày 06 tháng 12 năm 2025 của UBND xã Bát Trang về việc giao bổ sung dự toán chi thường xuyên ngân sách nhà nước năm 2025.

Theo đề nghị của bộ phận Văn phòng Trường mầm non Đông Dư.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu giao bổ sung dự toán chi thường xuyên năm 2025 của Trường mầm non Đông Dư (theo các biểu đính kèm).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Bộ phận Văn phòng, các tổ chuyên môn, cán bộ, giáo viên, nhân viên Trường mầm non Đông Dư thực hiện Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Phòng KT;
- Ban TTND;
- Lưu: VT, KT.

HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Thị Phương Anh

Đơn vị: Trường Mầm non Đông Dư
Chương: 822

GIAO BỔ SUNG DỰ TOÁN CHI THƯỜNG XUYÊN NĂM 2025

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-MNDD ngày/.../... của trường Mầm non Đông Dư)
(Dùng cho đơn vị sử dụng ngân sách)

Dvt: Đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán được giao
1	2	3
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí	
I	Số thu phí, lệ phí	
1	Lệ phí	
	Lệ phí...	
2	Phí	
	Học phí	
II	Chi từ nguồn thu phí được để lại	
I	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	
a	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	
b	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	
2	Chi quản lý hành chính	
a	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	
b	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	
III	Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước	
I	Lệ phí	
2	Phí	
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước	96,140,000
I	Nguồn ngân sách trong nước	96,140,000
1	Chi quản lý hành chính	
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ	
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	96,140,000
3.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	-
3.2	Điều chỉnh giảm kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	
3.3	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	96,140,000
II	Nguồn vốn viện trợ	
III	Nguồn vay nợ nước ngoài	

Bát Tràng, ngày 15 tháng 12 năm 2025

Thủ trưởng đơn vị


Nguyễn Thị Phương Anh

**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ BÁT TRÀNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 1213/QĐ-UBND

Bát Tràng, ngày 06 tháng 12 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
Về việc giao bổ sung dự toán chi thường xuyên năm 2025

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ BÁT TRÀNG

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán, Luật Kế toán, Luật Kiểm toán độc lập, Luật Ngân sách nhà nước, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Luật Quản lý thuế, Luật Thuế thu nhập cá nhân, Luật Dự trữ quốc gia, Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 29 tháng 11 năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư 342/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ;

Căn cứ Quyết định số 4551/QĐ-UBND ngày 31/8/2025 của UBND thành phố Hà Nội về việc bổ sung có mục tiêu cho ngân sách các xã, phường, năm 2025 để hỗ trợ công tác phòng, chống lụt bão, khắc phục hậu quả thiên tai và thực hiện các nhiệm vụ phát sinh được giao trên địa bàn;

Căn cứ Quyết định số 5924/QĐ-UBND ngày 28/11/2025 của UBND thành phố Hà Nội về việc bổ sung có mục tiêu kinh phí thực hiện xây dựng hồ sơ mời thầu và tổ chức đấu thầu công tác duy trì vệ sinh môi trường năm 2026 cho ngân sách các xã, phường;

Căn cứ Quyết định số 5938/QĐ-UBND ngày 28/11/2025 của UBND thành phố Hà Nội về việc bổ sung có mục tiêu cho ngân sách các xã, phường, năm 2025 để thực hiện công tác duy trì vệ sinh môi trường từ ngày 01/12/2025 đến ngày 31/12/2025;

Căn cứ Quyết định số 5761/QĐ-UBND ngày 21/11/2025 của UBND thành phố Hà Nội về việc bổ sung dự toán chi thường xuyên ngân sách cho các xã, phường năm 2025 và Quyết định số 6113/QĐ-UBND ngày 09/12/2025 về việc điều chỉnh Quyết định số 5761/QĐ-UBND ngày 21/11/2025 của UBND thành phố về việc bổ sung dự toán chi thường xuyên ngân sách cho các xã, phường năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 6012/QĐ-UBND ngày 03/12/2025 của UBND thành phố Hà Nội về việc bổ sung có mục tiêu cho ngân sách các xã, phường thuộc Thành phố năm 2025 để mua sắm xe ô tô phục vụ công tác chung;

Theo đề nghị của Phòng Kinh tế xã Bát Tràng tại Tờ trình số 203/TTr-KT ngày 05/12/2025 về việc giao bổ sung dự toán chi thường xuyên năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Giao bổ sung dự toán chi thường xuyên năm 2025 cho các đơn vị trên địa bàn xã từ nguồn bổ sung có mục tiêu ngân sách Thành phố năm 2025, tổng số tiền 6.172.385.244 đồng (*Bằng chữ: Sáu tỷ một trăm bảy hai triệu ba trăm tám năm nghìn hai trăm bốn bốn đồng./.*) (*Chi tiết theo phụ lục đính kèm*).

Điều 2. Các đơn vị được giao bổ sung dự toán có trách nhiệm quản lý, sử dụng kinh phí đúng mục đích, đúng chế độ, đối tượng, tiết kiệm, hiệu quả và thực hiện thanh quyết toán theo Luật Ngân sách nhà nước, Luật đấu thầu và các văn bản quy định hiện hành đảm bảo hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ được giao. Trường hợp, không sử dụng hết kinh phí bổ sung có mục tiêu từ ngân sách Thành phố trong năm 2025, các đơn vị có trách nhiệm hoàn trả ngân sách thành phố theo đúng quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng HĐND - UBND xã; Trưởng phòng Kinh tế; Trưởng Kho bạc Nhà nước Khu vực I - Phòng Giao dịch số 7, Thủ trưởng các đơn vị có tên tại điều 1 và Trưởng các phòng ban, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này. /

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- TT Đảng ủy - TT HĐND - UBND xã;
- Lưu: VT; KT (20).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Hoàng Tiến Dũng



GAO BỔ SUNG DỰ TOÁN CHI THƯỜNG XUYÊN NĂM 2025

TT	Nội dung	Số tiền (Đồng)	Ghi chú
	Tổng cộng	6 172 385 244	
1	Văn phòng Đảng ủy xã	1 087 200 000	C819-K351
*	<i>Kinh phí không tự chủ</i>	<i>1 087 200 000</i>	
-	Kinh phí mua sắm xe ô tô phục vụ công tác chung (Trong đó: Giá mua xe tối đa: 950.000.000 đồng và chi phí liên quan: 137.200.000 đồng)	1 087 200 000	
2	Văn phòng HĐND-UBND	287 023 680	C830-K341
*	<i>Kinh phí không tự chủ</i>	<i>287 023 680</i>	
-	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thủ tục hành chính (theo Nghị quyết số 03/2025/NQ-HĐND ngày 29/4/2025 của HĐND Thành phố)	287 023 680	
3	Phòng Kinh tế	300 000 000	C831-K341
*	<i>Kinh phí không tự chủ</i>	<i>300 000 000</i>	
-	Kinh phí triển khai thực hiện chiến dịch làm giàu, làm sạch cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai (90 ngày)	300 000 000	
4	Ban Quản lý dự án đầu tư-Hạ tầng	2 856 000 000	
*	<i>Kinh phí không tự chủ</i>	<i>2 856 000 000</i>	
a	Các hoạt động kinh tế	500 000 000	C829-K283
-	Cải tạo, chống xuống cấp hệ thống mương thoát nước trên địa bàn xã Bát Tràng, thành phố Hà Nội	500 000 000	
b	Bảo vệ môi trường	2 356 000 000	C829-K278
-	Kinh phí thực hiện xây dựng hồ sơ mời thầu và tổ chức đấu thầu công tác duy trì vệ sinh môi trường năm 2026	100 000 000	
-	Kinh phí thực hiện công tác duy trì vệ sinh môi trường từ ngày 01/12/2025 đến 31/12/2025	2 256 000 000	
5	Trường Mầm non Văn Đức	148 742 985	C822-K071
*	<i>Kinh phí không tự chủ</i>	<i>148 742 985</i>	
-	Kinh phí hỗ trợ miễn học phí đối với trẻ em mầm non dưới 5 tuổi theo Nghị quyết số 217/2025/QH15	114 000 000	
-	Bổ sung dự toán nguồn chi chuyển nguồn cho đơn vị đảm bảo công tác hạch toán tại KBNN	34 742 985	
6	Trường Mầm non Kim Lan	254 899 486	C822-K071
*	<i>Kinh phí không tự chủ</i>	<i>254 899 486</i>	
-	Kinh phí hỗ trợ miễn học phí đối với trẻ em mầm non dưới 5 tuổi theo Nghị quyết số 217/2025/QH15	134 900 000	

TT	Nội dung	Số tiền (Đồng)	Ghi chú
-	Bổ sung dự toán nguồn chi chuyển nguồn cho đơn vị đảm bảo công tác hạch toán tại KBNN	119 999 486	
7	Trường Mầm non Bát Tràng	115 520 000	C822-K071
*	<i>Kinh phí không tự chủ</i>	115 520 000	
-	Kinh phí hỗ trợ miễn học phí đối với trẻ em mầm non dưới 5 tuổi theo Nghị quyết số 217/2025/QH15	115 520 000	
8	Trường Mầm non Đông Dư	99 728 190	C822-K071
*	<i>Kinh phí không tự chủ</i>	99 728 190	
-	Kinh phí hỗ trợ miễn học phí đối với trẻ em mầm non dưới 5 tuổi theo Nghị quyết số 217/2025/QH15	96 140 000	
-	Bổ sung dự toán nguồn chi chuyển nguồn cho đơn vị đảm bảo công tác hạch toán tại KBNN	3 588 190	
9	Trường Mầm non Đa Tốn	117 800 000	C822-K071
*	<i>Kinh phí không tự chủ</i>	117 800 000	
-	Kinh phí hỗ trợ miễn học phí đối với trẻ em mầm non dưới 5 tuổi theo Nghị quyết số 217/2025/QH15	117 800 000	
10	Trường Mầm non Sao Khuê	190 085 458	C822-K071
*	<i>Kinh phí không tự chủ</i>	190 085 458	
-	Kinh phí hỗ trợ miễn học phí đối với trẻ em mầm non dưới 5 tuổi theo Nghị quyết số 217/2025/QH15	168 720 000	
-	Bổ sung dự toán nguồn chi chuyển nguồn cho đơn vị đảm bảo công tác hạch toán tại KBNN	21 365 458	
11	Trường Tiểu học Văn Đức	84 000 000	C822-K072
*	<i>Kinh phí không tự chủ</i>	84 000 000	
-	Kinh phí hỗ trợ bữa ăn bán trú cho học sinh tiểu học năm học 2025 - 2026 theo Nghị quyết số 18/2025/NQ-HĐND của HĐND Thành phố	84 000 000	
12	Trường Tiểu học Kim Lan	134 400 000	C822-K072
*	<i>Kinh phí không tự chủ</i>	134 400 000	
-	Kinh phí hỗ trợ bữa ăn bán trú cho học sinh tiểu học năm học 2025 - 2026 theo Nghị quyết số 18/2025/NQ-HĐND của HĐND Thành phố	134 400 000	
13	Trường Tiểu học Bát Tràng	53 455 403	C822-K072
*	<i>Kinh phí không tự chủ</i>	53 455 403	
-	Bổ sung dự toán nguồn chi chuyển nguồn cho đơn vị đảm bảo công tác hạch toán tại KBNN	53 455 403	
14	Trường Tiểu học Đông Dư	21 840 000	C822-K072
*	<i>Kinh phí không tự chủ</i>	21 840 000	
-	Kinh phí hỗ trợ bữa ăn bán trú cho học sinh tiểu học năm học 2025 - 2026 theo Nghị quyết số 18/2025/NQ-HĐND của HĐND Thành phố	21 840 000	